

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày
30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản
lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc các
đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm
thụ lý số 12/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc
giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không
vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương
sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chu Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1990 và anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991

Đều có địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. *Về số tiền nợ:* Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Văn T1 còn nợ chị Chu Thị H
số tiền gốc là 81.000.000 đồng (T2 mươi một triệu đồng), chị H không yêu cầu chị
T, anh T1 phải trả lãi.

2. 2. *Về thời gian và phương thức trả nợ:* Vào ngày 31 tháng 5 năm 2025 anh
T1, chị T phải có nghĩa vụ trả toàn bộ số tiền nợ cho chị H là 81.000.000 đồng (T2
mười một triệu đồng).

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng chị T, anh T1 còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự trên số tiền gốc phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Chị Lê Thị H1 và anh Nguyễn Văn T1 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.025.000 đồng (Hai triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Trả lại cho chị Chu Thị H số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0000331 ngày 06/3/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh hoá
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga